

Bản án số: 32/2023/HS - ST

Ngày: 26 - 6 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lương Đức và ông Vũ Minh Đoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST - HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST - HS, ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với:

Bị cáo Vũ Sinh C, sinh năm 1989 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn Hòa T, xã Bạch H, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn S và bà Nguyễn Thị M; vợ là Đỗ Thị L (đã ly hôn) và 02 con (Lớn 11 tuổi, nhỏ 06 tuổi); tiền sự: Không; có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS-ST ngày 10/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 41/2007/HSST ngày 26/6/2007 của Toà án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2009/HSST ngày 29/6/2009 của Toà án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); Tại bản án hình sự sơ thẩm số 263/2012/HSST ngày 06/8/2012 của Toà án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 02 Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

+ Bị hại:

- Anh Phùng Thế P, sinh năm 1981; đăng ký hộ khẩu thường trú: 38 Lô A, khu phố 2, phường An B, Thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai; cư trú: Thôn Nội H, xã Nam P, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1983; đăng ký hộ khẩu thường trú: 38 Lô A, khu phố 2, phường An B, Thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai; cư trú: Thôn Nội H, xã Nam P, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1997; đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Hòa T, xã Bạch H, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1985; đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn Hòa T, xã Bạch H, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1989; Người đại diện theo ủy quyền của chị Đỗ Thị H là anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1985; đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn Hòa T, xã Bạch H, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Đều vắng mặt.

- Bà Dương Thị T, sinh năm 1960; đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn C, xã V, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Anh Trần H, sinh năm 1995; đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn C, xã Vân T, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Chị Phạm Hương N, sinh năm 2002; đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn C, xã Vân T, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Trần H và chị Phạm Hương N là bà Dương Thị T, sinh năm 1960; đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn C, xã Vân T, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Có mặt

+ *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Bá Đ, sinh năm 2003; trú tại: Tổ dân phố Hoa Vôi, thị trấn Quốc O, huyện Quốc O, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1957; trú tại: Thôn Vĩnh N, xã Tri T, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp và không có tiền tiêu sài nên khoảng 01 giờ ngày 02/02/2023, Vũ Sinh C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen biển kiểm soát 29Y7 - 658.65 đi từ nhà đến khu vực thôn Nội H, xã Nam P, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà vợ chồng anh Phùng Thế P, chị Nguyễn Thị N thấy cửa cổng ngõ khóa nhưng bờ tường hàng rào thấp, trong nhà tắt điện, nằm giữa cánh đồng thì dừng xe cách đó 02 m. C trèo qua tường rào vào bên trong đẩy cánh cửa sổ bên trái thấy có người đang nằm ngủ, C lấy trộm toàn bộ đồ vật để trên bàn gồm: 01 điện thoại di động OPPO màu đỏ, 01 điện thoại di động Iphone XSMax, 01 đồng hồ đeo tay, 01 nhẫn đeo tay bằng kim loại màu vàng, 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng có mặt đeo hình tì hưu màu đen và 01 chiếc ví da rồi đóng cửa lại. C ngồi xuống ở ngay vị trí cửa sổ, lấy hết tiền trong ví 1.000.000 đồng, rút chiếc ví lại rồi trèo tường ra ngoài điều khiển xe máy đi về. Khoảng 10 giờ sáng cùng ngày C cầm số tài sản vừa trộm cắp được đi bán lấy tiền tiêu sài. Khi đi đến khu vực ngã 3 đường rẽ vào thôn Bái X, xã Minh T, huyện Phú Xuyên, C liên hệ với người nam giới tên Sơn khoảng 40 tuổi ở tiểu khu Thao Ch, thị trấn P, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội để bán chiếc điện thoại Iphone Xsmax, cả hai hẹn nhau ở ngã ba thôn Bái X, xã Minh T. Trong khi chờ Sơn đến mua điện thoại thì Cường bị cơ quan Công an kiểm tra, thu giữ vật chứng và đưa về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 03/02/2023 và kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 29/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Xuyên kết luận:

- Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XSMax 64 GB trị giá 4.000.000 đồng.
- Sim điện thoại Vinaphone số 0914.813.381 trị giá 25.000 đồng.
- Ốp nhựa màu trắng dùng cho Iphone XSMax trị giá 10.000 đồng.
- Chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5S 32 GB trị giá 200.000 đồng.
- Ốp nhựa màu nâu của điện thoại OPPO A5S trị giá 10.000 đồng.
- Chiếc đồng hồ đeo tay mặt chữ Seiko 4R35- 00P0 trị giá 1.200.000 đồng.
- Sợi dây chuyền kim loại bằng vàng trị giá 18.000.000 đồng.
- Dây bằng kim loại màu vàng có gắn đá Tektile thiên nhiên màu đen hình con tỳ hưu khối lượng 9,031 gam trị giá 3.800.000 đồng.
- Nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá Sapphire thiên nhiên trị giá 15.000.000 đồng.
- Chiếc ví da màu nâu có giá 80.000 đồng;

Tổng số tài sản và 1.000.000 đồng tiền mặt C trộm cắp của anh P, chị N có trị giá 43.325.000 đồng (Bốn mươi ba triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản bị trộm cắp trên và 305.000 đồng tiền mặt cho chủ sở hữu anh P, chị N.

Ngoài vụ trộm cắp tài sản nêu trên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên điều tra được Vũ Sinh C còn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Sáng sớm ngày 13/8/2021, C đi bộ từ nhà mình ở thôn Hoà T, xã Bạch H đến nhà anh Đỗ Văn H ở cùng thôn để trộm cắp tài sản. Cường chui qua ô thoáng gian bếp đột nhập vào bên trong, đi vào phòng ngủ của vợ chồng anh H thì thấy hai người đang ngủ, trên giường có chiếc điện thoại iphone 8 bên trong có gắn thẻ sim 0967320243 và chiếc điện thoại iphone 6S màu vàng hồng bên trong có gắn thẻ sim 0868782886 nên lấy cho vào túi quần trước bên phải. Sau đó C đi ra phòng khách lấy bộ chuyển quang để ở trên kệ tivi rồi mở cửa phía sau đi ra khỏi nhà anh H. Khi ra khỏi nhà, C đã vứt bộ chuyển quang xuống máng nước gần đó.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 26/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Xuyên kết luận: 01 điện thoại Iphone 6S, 32GB đã qua sử dụng có giá trị còn lại 1.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 8, 64GB, đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 3.600.000 đồng; 02 sim điện thoại đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 50.000 đồng; 01 bộ chuyển cáp quang đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 150.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản C trộm cắp của anh H là 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số tài sản bị trộm cắp trên cho chủ sở anh Đỗ Văn H.

Vụ thứ hai: Cùng sáng ngày 13/8/2021, sau khi lấy trộm tài sản tại nhà anh Đỗ Văn H. C trèo qua tường rào nhà anh H sang nhà vợ chồng anh Nguyễn Văn N, chị Đỗ Thị H cạy chốt cửa sau đi vào trong nhà. C phát hiện có camera trên tường phòng khách nên vào nhà tắm lấy chiếc khăn che mắt Camera lại. C thấy 01 chiếc ví da để trên nóc tủ lạnh ở phòng khách nên mở ví ra lấy hết số tiền trong đó rồi để ví lại vị trí cũ rồi đi ra khỏi nhà anh N. Khi về đến nhà, C tắt nguồn 02

chiếc điện thoại trộm cắp được của anh Đỗ Văn H rồi để cùng số tiền vừa trộm cắp được của vợ chồng anh Nguyễn Văn N, chị Đỗ Thị H vào trong 01 túi nilong và cất giấu trên gác bếp. Chiều tối cùng ngày, C đang ăn cơm cùng chị Đỗ Thị L, sinh năm 1991 ở cùng thôn (là vợ đã ly hôn năm 2016) thì thấy Công an xã Bạch H đến, C nghĩ việc trộm cắp tài sản của mình đã bị phát hiện nên chạy trốn. Sau đó chị L gọi điện thoại cho C thì C nói với chị L là đã trộm cắp 02 điện thoại, 01 cục chuyên quang của nhà anh H và trộm cắp tiền nhà vợ chồng anh N, chị H, đồng thời chỉ cho chị L chỗ cất giấu điện thoại, tiền. Chị L đã tìm thấy 02 chiếc điện thoại trên cùng số tiền 1.169.000 đồng. Sau đó Chị L đã mang 02 chiếc điện thoại trên trả lại cho anh H và mang trả lại số tiền trên cho nhà anh N. Ngày 14/8/2021, anh H và anh N đã mang 02 chiếc điện thoại và số tiền chị Loan trả đến giao nộp cho Công an xã Bạch H.

Đối với vụ án này, anh N khai nhận mất 10.000.000 đồng, tuy nhiên Cường chỉ thừa nhận lấy 1.169.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên đã tiến hành đối chất giữa C và anh N nhưng các bên vẫn giữ nguyên lời khai.

Do vậy xác định số tiền C trộm cắp của vợ chồng anh N, chị H là 1.169.000 đồng (Một triệu một trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng 03 giờ ngày 31/01/2023 C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen biển kiểm soát 29Y7 - 658.65 đi từ nhà đến xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên để trộm cắp tài sản. Khi đi đến thôn C, xã Vân T, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, thì phát hiện nhà bà Dương Thị T đóng cổng ngõ nhưng cửa nhà mở hé, bên trong tắt điện nên C dừng xe cách đó khoảng 15m rồi trèo tường vào trong sân. C mở cửa đi vào phòng ngủ tầng 01 thấy bà T cùng cháu là Trịnh Gia H, sinh năm 2013 ngủ trên giường, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 và 01 chiếc điện thoại Iphone 7 nên lấy 02 chiếc điện thoại này đút túi quần. Sau đó C đi lên phòng ngủ trên tầng 02 thấy vợ chồng anh Trần Hiếu, chị Phạm Hương N ngủ trên giường, bên cạnh có một chiếc điện thoại Xiaomi 10 và một chiếc điện thoại Iphone 11 nên dùng tay phải luồn qua màn lấy 02 chiếc điện thoại này nhét vào túi quần. Sau đó C theo lối cũ trèo tường ra ngoài điều khiển xe máy đi về nhà. Khoảng 12 giờ cùng ngày, C liên lạc và bán cho người nam giới tên Sơn khoảng 40 tuổi ở tiểu khu Thao Chính, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội chiếc điện thoại Iphone 11 với giá 900.000đ, điện thoại Iphone 6 giá 350.000 đồng và điện thoại Iphone 7 giá 350.000 đồng, còn chiếc điện thoại di động Xiaomi Cường giữ lại sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 03/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Xuyên kết luận:

- Điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Mi10 128 GB có trị giá 2.500.000 đồng.
- Miếng dán màn hình điện thoại Xiami Mi10 có trị giá 30.000 đồng.
- Ốp nhựa màu trắng dùng cho điện thoại Xiami Mi10 trị giá 20.000 đồng.
- Sim điện thoại Viettel số 0862646935 có trị giá 25.000 đồng.
- Điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 128 GB trị giá 6.000.000 đồng.
- Ốp lưng nhựa màu đỏ dùng cho điện thoại Iphone 11 trị giá 20.000 đồng.
- Sim điện thoại Viettel số 0862646935 có trị giá 25.000 đồng.
- Điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 16GB có trị giá 500.000 đồng.
- Ốp nhựa màu nâu dùng cho điện thoại Iphone 6 có trị giá 10.000 đồng.
- Sim điện thoại Vinaphone số 0946636198 có trị giá 25.000 đồng.
- Điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 có trị giá 1.500.000 đồng.

- Sim điện thoại Viettel số 0333511562 có trị giá 25.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 10.680.000 đồng (Mười triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị trộm cắp là chiếc điện thoại Xiaomi Mi10 cho chủ sở hữu anh Trần H.

Ngoài 04 vụ án nêu trên, tại thời điểm Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên bắt giữ C còn thu giữ trên người C xe máy hiệu Honda Wave màu đen, đeo biển số 29Y7-65865, số máy 0938696, số khung 082294 và điện thoại Samsung Galaxy A13, số Imei:352303781932746, màu tím đen. Quá trình xác minh xác định được chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave nêu trên có biển số thật là 29V7- 447.17 thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Bá Đ, còn chiếc điện thoại Samsung Galaxy A13 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Q. Anh Đ, ông Q đều khai nhận những tài sản này bị mất trộm. Vũ Sinh C thì khai mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave của một người đàn ông khoảng 32 tuổi ở thị trấn Đồng Văn, Hà Nam, khi mua xe không có biển số nên Cư đã đặt mua biển số 29Y7- 65865 trên mạng, còn chiếc điện thoại Samsung A13 C mua ở một cửa hàng điện thoại trên phố Trương Định, C không nhớ địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên đã trả lại chiếc xe máy Honda Wave màu đen trên cho anh Nguyễn Bá Đ và trả chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A13 cho ông Nguyễn Văn Q, đồng thời ra Quyết định số 01, số 02 ngày 28/4/2023 tách vụ án trộm cắp tài sản đối với chiếc xe máy và chiếc điện thoại trên để điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Tại cáo trạng số 29/CT - VKS ngày 16/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố bị cáo Vũ Sinh C về tội Trộm cắp tài sản theo các điểm b, c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bị hại bà Dương Thị T đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Trần H, chị Phạm Hương N; Xác nhận ràng sáng ngày 31/01/2023 đã bị Vũ Sinh C đột nhập vào nhà trộm cắp chiếc điện thoại di động Iphone 6, chiếc điện thoại Iphone 7 của bà để tại phòng ngủ tầng 01 và trộm cắp chiếc điện thoại Xiaomi Mi10 của anh Trần H (con trai bà), chiếc điện thoại Iphone 11 của con dâu bà là Phạm Hương N để ở phòng ngủ tầng 02; cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho anh Trần H chiếc điện thoại Xiaomi Mi10. Bà yêu cầu bị cáo bồi thường cho bà giá trị chiếc điện thoại di động Iphone 6, chiếc điện thoại Iphone 7 và bồi thường cho chị Phạm H giá trị chiếc điện thoại Iphone 11 đã bị trộm cắp. Ngoài ra bà đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm b, c Khoản 2 Điều 173; các điểm g, h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2023. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị bị cáo phải bồi thường cho bà Dương Thị T giá trị chiếc điện thoại di động Iphone 6, chiếc điện thoại Iphone 7 tổng là 2.060.000 đồng, bồi thường cho chị Phạm Hương N giá trị chiếc điện thoại Iphone 11 là 6.045.000 đồng. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị trả lại cho

bị hại anh Nguyễn Văn N, chị Đỗ Thị H số tiền 1.169.000 đồng; ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo, bị hại thừa nhận Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Kiểm sát viên... trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và của chính bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thực nghiệm điều tra, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định; Biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự... có đủ căn cứ để khẳng định: Trong thời gian từ ngày 13/8/2021 đến ngày 02/02/2023, Vũ Sinh Cường đã thực hiện 04 vụ trộm cắp với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 59.974.000 đồng, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Sáng sớm ngày 13/8/2021, tại thôn Hoà Thượng, xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, C trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 và 01 bộ chuyển quang của anh Đỗ Văn Hùng có tổng giá trị 4.800.000 đồng.

Vụ thứ hai: Sáng ngày 13/8/2021, tại thôn Hoà Thượng, xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, C trộm cắp số tiền 1.169.000 đồng của vợ chồng Nguyễn Văn N, chị Đỗ Thị H.

Vụ thứ ba: Khoảng 03 giờ ngày 31/01/2023, tại Cựu, xã Vân Từ, huyện huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, C đã lén lút đột nhập vào nhà bà Dương Thị Thúy trộm cắp tài sản của gia đình bà Thúy gồm: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6, 01 chiếc điện thoại Iphone 7 của bà Dương Thị T; 01 chiếc điện thoại Xiaomi 10 của anh Trần Hiếu và 01 chiếc điện thoại Iphone 11 của chị Phạm Hương N; tổng giá trị tài sản trộm cắp là 10.680.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 01 giờ ngày 02/02/2023, tại thôn Nội Hợp, xã Nam Phong, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, C trộm cắp 01 điện thoại di động OPPO màu đỏ, 01 điện thoại di động Iphone XSMax, 01 đồng hồ đeo tay dây da, 01 dây chuyền kim loại màu vàng có mặt hình con tỳ hiu, 01 nhẫn đeo tay bằng kim loại màu vàng có đá màu đen hình chữ nhật và chiếc ví da bên trong có số

tiền 1.000.000 đồng của vợ chồng anh Pùng Thế P, chị Nguyễn Thị N; tổng giá trị tài sản trộm cắp là 43.325.000 đồng.

Bị cáo Vũ Sinh C không có nghề nghiệp và trước đó đã từng bị 04 lần kết án về tội Trộm cắp tài sản, trong đó lần bị kết án theo bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS - ST ngày 10/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, C đã liên tiếp thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản có trị giá 6.360.000 đồng, 16.720.000 đồng, 10.530.000 đồng lần lượt vào các ngày 17/11/2017, 18/11/2017 và 27/11/2017 tại phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam và chưa được xóa án tích. Do đó với các hành vi trong vụ án này, bị cáo đã thực hiện 04 vụ trộm cắp có tổng giá trị tài sản trộm cắp là 59.974.000 đồng nên việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố bị cáo ra trước Tòa để xét xử về tội Trộm cắp tài sản với các tình tiết định khung “Có tính chất chuyên nghiệp” và “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” theo quy định tại các điểm b, c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã không chỉ trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây môi hoang mang nghi kỵ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư ... Vì vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Xét bị cáo có nhân thân xấu đã từng 04 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, trong đó có 01 lần bị kết án chưa được xóa án tích, nhưng không chịu tu tỉnh, nay tiếp tục phạm tội thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản chứng tỏ thái độ bất chấp kỷ cương, coi thường pháp luật. Vì vậy ngoài phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” quy định tại các điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, thì cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài đủ để giáo dục bị cáo nhận thức sâu sắc về tội lỗi của mình mà hối cải về sau cũng là để làm gương cho những người khác.

Khi quyết định hình phạt, đã cân nhắc đến việc bị cáo quá trình tố tụng thành khẩn khai báo là tình tiết quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ một phần hình phạt để chứng tỏ sự khoan hồng của Pháp luật.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền là hợp lẽ.

Đối với anh Nguyễn Trung S, sinh năm 1983 ở tiểu khu Thao Chính, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên. Theo C khai đã bán 03 chiếc điện thoại Iphone (trộm cắp được của bà T, chị N) cho anh S, tuy nhiên anh S không thừa nhận quen biết và mua 03 chiếc điện thoại của này C; ngoài lời khai của C không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân không đề cập xử lý đối với anh S là có căn cứ.

Tại thời điểm Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên bắt giữ C còn thu giữ trên người C 01 xe máy hiệu Honda Wave màu đen, đeo biển số 29Y7-65865, số máy 0938696, số khung 082294 và 01 điện thoại Samsung Galaxy A13, số Imei:352303781932746, màu tím đen. Quá trình xác minh xác định được chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave nêu trên có biển số thật là 29V7-447.17 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Bá Đ, còn chiếc điện thoại Samsung Galaxy A13 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Q. Anh Đ và ông Q đều khai nhận những tài sản nêu trên bị mất trộm. Vũ Sinh C thì khai mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu

Honda Wave của một người đàn ông khoảng 32 tuổi ở thị trấn Đồng Văn, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, khi mua xe không có biển số nên C đã đặt mua biển số 29Y7-65865 trên mạng, còn chiếc điện thoại Samsung A13 Cường mua ở một cửa hàng điện thoại trên phố Trương Định, C không nhớ địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên đã trả lại chiếc xe máy Honda Wave màu đen trên cho anh Nguyễn Bá Đ và trả chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A13 cho ông Nguyễn Văn Q, đồng thời ra Quyết định số 01, số 02 ngày 28/4/2023 tách vụ án trộm cắp tài sản đối với chiếc xe máy và chiếc điện thoại trên để điều tra, làm rõ, xử lý sau nên chưa xét trong vụ án này.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đỗ Văn H điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, điện thoại nhãn hiệu Iphone 8; trả lại cho anh Trần H điện thoại Xiaomi Mi10; trả lại cho vợ chồng anh anh Phùng Thế P, chị Nguyễn Thị N điện thoại di động OPPO, điện thoại di động Iphone XSMax, đồng hồ đeo tay dây da, dây chuyền kim loại màu vàng có mặt hình con tỳ hưu, nhẫn đeo tay bằng kim loại màu vàng có mặt đá màu đen hình chữ nhật và số tiền 305.000.000 đồng; những người bị hại này đều không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với các bị hại này. Bị hại khác bà Dương Thị T yêu cầu bị cáo phải bồi thường tài sản bị trộm cắp là chiếc điện thoại di động Iphone 6, chiếc điện thoại Iphone 7 có tổng trị giá 2.060.000 đồng và chị Phạm Hương N yêu cầu bị cáo phải bồi thường tài sản bị trộm cắp là chiếc điện thoại Iphone 11 trị giá 6.045.000 đồng nên buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Thúy, chị Nhi giá trị tài sản bị trộm cắp trên.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 1.169.000 đồng là tài sản của vợ chồng anh Nguyễn Văn N, chị Đỗ Thị H bị Vũ Sinh C trộm cắp nên trả lại cho anh N, chị H số tiền này theo Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt, bị cáo còn phải chịu khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Vũ Sinh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. *Áp dụng các điểm b, c Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; các điểm g, h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử:*

Phạt bị cáo Vũ Sinh C 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2023. (Có Quyết định tạm giam kèm theo).

3. *Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự, buộc:*

Bị cáo Vũ Sinh C phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bà Dương Thị T số tiền 2.060.000 đồng (*Hai triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*) và chị Phạm Hương Nhi số tiền 6.045.000 đồng (*Sáu triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, ngoài khoản tiền phải trả nêu trên, người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại

Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Áp dụng Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho anh Nguyễn Văn N và chị Đỗ Thị H số tiền 1.169.000 đồng (*Một triệu một trăm sáu mươi chín nghìn đồng*).

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

5. Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc:

Bị cáo Vũ Sinh C phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 405.300 đồng (*Bốn trăm linh lăm nghìn ba trăm đồng*) án phí dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ Tư pháp;

- TAND Thành phố Hà Nội;

- VKSND huyện Phú Xuyên;

- Công an huyện Phú Xuyên;

- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;

- UBND xã nơi bị cáo cư trú;

- Bị cáo;

- Lưu HS, VT;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Anh Phương

